

ĐƠN ĐỀ NGHỊ TRA SOÁT, KHIẾU NẠI GIAO DỊCH THẺ CARDHOLDER'S DISPUTE FORM

Ngày/ Date: _____

Kính gửi/ To: **NGÂN HÀNG ĐẠI CHÚNG TNHH KASIKORNBANK- Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh**
KASIKORNBANK PUBLIC COMPANY LIMITED – Ho Chi Minh City Branch

THÔNG TIN CHỦ THẺ/ CARDHOLDER INFORMATION				
Tên Chủ Thẻ/ Cardholder name				
Số CCCD/ CMND/ Hộ chiếu National ID/ Citizen ID No./ Passport No.				
Ngày cấp/ Issue Date				
Số điện thoại/ Mobile number				
Số thẻ/ Card number				
Số tài khoản/ Account number				
Sau đây gọi tắt là "Chủ Thẻ". Tôi, Chủ Thẻ, muốn tra soát, khiếu nại (các) giao dịch sau: Hereinafter referred to as the "Cardholder". I, the Cardholder, would like to dispute the following transaction(s):				
THÔNG TIN TRA SOÁT, KHIẾU NẠI/ DISPUTE INFORMATION				
Ngày giao dịch/ Transaction Date	Địa điểm giao dịch (tên đại lý, tên ATM, tên trang web...)/ Transaction Address (merchant name, ATM ID, website...)	Số tiền giao dịch/ Transaction Amount	Loại tiền tệ/ Currency	Số tiền tra soát, khiếu nại/ Dispute Amount

Vui lòng đánh dấu ✓ để làm rõ lý do tra soát, khiếu nại

Please mark ✓ to identify your dispute reason

☐ Tôi không ủy quyền hay thực hiện (các) giao dịch trên, và không cho phép người khác sử dụng thẻ của tôi/ I did not authorize or participate in the above transaction(s), and did not allow other person to use my account.

☐ Số tiền ghi nợ vào thẻ của tôi không chính xác. Số tiền chính xác là _____ như chứng từ đính kèm (nếu có)/ The incorrect transaction amount was charged to my account. The correct amount is _____ as per attached evidence. (If any)

☐ Tôi chưa nhận được khoản tín dụng cho thông báo tín dụng đính kèm/ I have not received credit for the attached credit advice.

☐ Tôi đã thanh toán cho hàng hóa/ dịch vụ bằng phương thức thanh toán khác, cụ thể là _____ như chứng từ đính kèm (nếu có)/ I have paid for the merchandise/service by other mean which is _____ as per attached evidence. (If any)

☐ Tôi đã không nhận được hàng hóa/ dịch vụ như như kiến từ _____ như chứng từ đính kèm (nếu có)/ I have not received the goods/services which expected to receive goods/services since _____ as per attached evidence. (If any)

☐ Tôi đã thông báo cho đơn vị chấp nhận thanh toán để hủy giao dịch mua hàng từ _____ như chứng từ đính kèm (nếu có)/ I have notified the merchant to cancel the purchase since _____ as per attached evidence. (If any)

☐ Hàng hóa hoặc dịch vụ không giống với mô tả tại thời điểm mua hàng/ hoặc hàng hóa bị lỗi và đã được trả lại cho người bán như chứng từ đính kèm (nếu có)/ Goods or services did not match as per the time of purchase /or the goods were received defective, and were returned to the merchant as per attached evidence. (If any)

☐ Khác: vui lòng ghi rõ/ Others : Please specify _____

Lưu ý/ Remark:

- KBank được quyền từ chối các yêu cầu xử lý tra soát, khiếu nại của Chủ Thẻ đối với các Giao Dịch Thẻ có giá trị nhỏ theo quy định của Hiệp Hội Thẻ (Visa, Mastercard, JCB...) trong từng thời kỳ, bao gồm các Giao Dịch Thẻ có giá trị nhỏ hơn 25 USD hoặc tương đương tại các Đơn Vị Chấp Nhận Thẻ thuộc loại hình du lịch và giải trí; nhỏ hơn 10 USD hoặc tương đương tại các Đơn Vị Chấp Nhận Thẻ thuộc loại hình khác.

KBank reserves the right to reject dispute transaction request from Cardholders for card transactions with small amounts as specified by Card Association (Visa, Mastercard, JCB, etc) from time to time, including card transactions with amounts less than 25 USD or its equivalent at merchants in the travel and entertainment; less than 10 USD or its equivalent at merchants in other categories.

- Phí tra soát (trong trường hợp khiếu nại sai) sẽ được thu bởi KBank.
Dispute fee (for dispute transactions found genuine) will be collected by KBank.
- Số lượng yêu cầu xử lý tra soát, khiếu nại cho Giao Dịch Thẻ tối đa là 35 yêu cầu cho mỗi thẻ.
The maximum number of dispute transaction requests permitted per card is 35 transactions.

XÁC NHẬN CỦA KHÁCH HÀNG/ ACKNOWLEDGE:

Tôi xin xác nhận rằng tất cả thông tin cung cấp ở trên là đầy đủ, chính xác và trung thực. Tôi hiểu rằng tôi có thể phải chịu trách nhiệm pháp lý đối với bất kỳ thông tin sai lệch hoặc gây hiểu lầm nào./ I hereby certify that the information provided is complete, accurate, and truthful. I understand that I may be held legally liable for any false or misleading statements.

Tôi đồng ý để Ngân hàng xác thực thông tin nêu trên từ bất kỳ nguồn thông tin nào mà Ngân hàng có được./ I acknowledge and agree that KBank is allowed to define my above information from any source.

Tôi xin xác nhận và đồng ý thanh toán tất cả các khoản phí liên quan đến giao dịch này, theo đúng biểu phí của ngân hàng. Tôi ủy quyền cho ngân hàng tạm giữ hoặc ghi nợ bất kỳ tài khoản nào của tôi để thanh toán các khoản phí này./ I hereby acknowledge and accept all fees associated with this transaction, as outlined in the bank's fee schedule. I authorize the bank to temporarily hold or debit any of my accounts to cover these charges.



Trong trường hợp này, Chủ Thẻ đã đọc kỹ và hiểu rõ nội dung của đơn này/ In this context, the cardholder, having thoroughly read and understood the contents of this form.

Ký bởi/ Signed _____ **Chủ Thẻ/ Card Holder**

(.....)

Vui lòng điền đầy đủ thông tin và ký vào Đơn đề nghị tra soát, khiếu nại Giao Dịch Thẻ và gửi về cho KBank qua địa chỉ email: VN_KBank@kasikornbank.com/ Please return the completed and signed in the Cardholder's Dispute Form to Kasikornbank PCL, via email address: VN_KBank@kasikornbank.com

HOẶC Liên hệ Trung tâm Dịch vụ Khách hàng của KBank (24 giờ/ 7 ngày trong tuần) qua số điện thoại +8428 3821 8888 để được hỗ trợ/ OR Please contact K-Contact Center Vietnam, Tel. +8428 3821 8888 throughout 24 (twenty-four) hours/7 (seven) days a week.